TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 97 /2017/HSST
Ngày: 15-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Đăng Huy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Ngọc Thành
2. Bà Lê Thanh Huyền

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Phạm Thị Thu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Ông Phạm Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 15-11-2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2017/HSST ngày 13-10-2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2017/HSST-QĐ ngày 02-11-2017 đối với bị cáo:

Đình Văn D, sinh năm 1981 tại thôn A, xã K, huyện T, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: thôn A, xã K, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp:Không; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đình Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; Tiền sự: không; Tiền án: Bản án số 53/2016/HSST ngày 01/11/2016 của TAND huyện Thanh Hà xử phạt 7 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Nộp án phí ngày 8/9/2017, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/02/2017.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16-8-2017, chuyển tạm giam từ ngày 18-8-2017 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Người liên quan: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1981. (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn L, xã S, huyện T, tỉnh Hải Dương

Người làm chứng: Anh Lê Văn H, sinh năm 1987.(Vắng mặt)

Trú tại: Thôn P, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy (chất Hêrôin), sáng ngày 16/8/2017 Đinh Văn D đi bộ từ nhà ở thôn thôn A, xã K, huyện T ra đường, sau đó đi nhờ xe của người đi đường đến huyện KT, tỉnh Hải Dương, mục đích tìm mua ma túy về sử dụng và bán. Tại đây D mua được 01 gói ma túy với giá 600.000đ của một người đàn ông không quen biết. Sau đó D đem số ma túy mua được về nhà chia thành 06 gói Hêrôin đựng trong đoạn ống nhựa màu trắng. Khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, D đang ở nhà thì có Nguyễn Văn M, sinh năm 1991 ở thôn L xã S, huyện T gọi điện thoại hỏi mua ma túy với giá 300.000đ; D đồng ý và bảo M ra khu vực đường thôn A, xã K, huyện T. D cầm 03 gói Hêrôin đựng trong đoạn ống nhựa màu trắng ra chỗ đã hẹn, đến khoảng 10 giờ cùng ngày D đến khu vực đường thôn A, xã K, huyện T thì bị tổ công tác thuộc lực lượng Công an huyện Thanh Hà kết hợp với Công an xã Thanh Khê phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên tay trái D cầm 03 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, D khai nhận là Hêrôin mục đích để bán; thu giữ tại túi quần sau bên trái D đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen (gắn sim số 01639.321.842); thu giữ trên người M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu nâu (gắn sim số 01665.101.085) và số tiền 300.000đ.

Tại bản kết luận giám định số 319/KLGĐ ngày 17/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng ghi thu của Đinh Văn D gửi đến giám định có tổng trọng lượng là: 0,165g, là loại hêroin. Hêrôin là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 20, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính Phủ. Hoàn lại 0,116g Hêrôin sau giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Đinh Văn D khai nhận cất giấu trái phép 0,165 gam Hêrôin, mục đích để sử dụng và chuẩn bị bán cho Nguyễn Văn M thì bị phát hiện, bắt giữ.

Tại Cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 11-10-2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố Đinh Văn D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Đinh Văn D đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Xử phạt bị cáo Đinh Văn D từ 27 tháng đến 30 tháng tù. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,116 gam Hêrôin hoàn lại sau giám định; Tịch thu 300.000đ, 2 điện thoại di động sung quỹ nhà nước. Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS;

Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016: Bị cáo D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Đinh Văn D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng H, M, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 10 giờ ngày 16-8-2017, tại khu vực đường thôn A, xã K, huyện T, Đinh Văn D đang cất giấu trái phép 0,165gam Hêrôin mục đích để bán thì bị phát hiện bắt quả tang.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, tội danh, điều luật như trên là đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Chất ma túy không chỉ là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự mặc dù bị cáo nhận thức được tác hại của chất ma túy và việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích vụ lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Xét về nhân thân bị cáo đã ba lần bị TAND huyện Thanh Hà xử phạt tù cùng về tội "Trộm cắp tài sản" vào các năm 2003; 2005; 2010 và tiền án 2016 nhưng bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân để tu dưỡng, rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội. Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo có tiền án "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 53/2016/HSST ngày 01/11/2016 chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: 0,116 gam Hêrôin là mẫu vật hoàn lại sau giám định, đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy. Đối với số tiền 300.000đ thu giữ của Nguyễn Văn M, M khai nhận dùng số tiền này để mua ma túy của D về sử dụng do vậy cần tịch thu sung quỹ nhà nước; Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen (gắn sim số 01639.321.842) thu giữ của bị cáo và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu nâu (gắn sim số 01665.101.085) thu giữ của M, đây là công cụ bị cáo và M dùng vào việc trao đổi mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đình Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48; 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đình Văn D 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 16/8/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,116gam Hêrôin hoàn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ nhà nước 300.000đ; Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen (gắn sim số 01639.321.842) và điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu nâu (gắn sim số 01665.101.085).

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016: Buộc bị cáo Đình Văn D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần có liên quan trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;.
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Bùi Đăng Huy

Đối với chiếc điện thoại, số tiền

xe máy kiểu dáng Wave, nhãn hiệu Vecstar màu xanh, biển kiểm soát 34K6 – 4616 bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của ông Vũ Đình Dũng, sinh năm 1964 ở thôn Tiêu Xá, xã Liên Mạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương (bố đẻ bị cáo). Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông Dũng là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Đối với người bán ma túy cho Dĩnh, do không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý.

Ông Vũ Đình Dũng không biết Dĩnh sử dụng xe máy đi mua ma túy nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Đình Dĩnh** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình Dĩnh ..... tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 05-9-2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,290gam Hêrôin hoàn lại sau giám định.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vũ Đình Dĩnh phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đoàn Thị Thúy

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;.
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đoàn Thị Thúy